

Số: /QĐ-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc khen thưởng tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc
trong công tác khoa học và công nghệ năm 2019**

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Quyết định số 194/2015/QĐ-UBND ngày 12/5/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen, kèm theo tiền thưởng cho **05** tập thể và **12** cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác khoa học và công nghệ năm 2019.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Mức tiền thưởng như sau:

- Tập thể: **894.000 đồng/tập thể.**
- Cá nhân: **447.000 đồng/cá nhân.**

Tổng tiền thưởng là: **9.834.000 đồng** (*Chín triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn đồng*). Kinh phí khen thưởng trích từ nguồn kinh phí quản lý hành chính của:

- Khối Văn phòng Sở: 7.152.000 đồng.
- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 1.341.000 đồng.
- Trung tâm Ứng dụng KH&CN: 1.341.000 đồng.

Điều 3. Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở, Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở, các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, VP.

Bản điện tử:

- Như Điều 3;
- Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh (Sở Nội vụ);
- UBND các huyện, TP.
- Lãnh đạo Sở;
- CCVC, LĐ Sở KH&CN.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Kiên

Danh sách
TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC GIÁM ĐỐC SỞ TẶNG GIẤY KHEN NĂM 2019
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-KHCN ngày /12/2019 của Giám đốc Sở KH&CN)

TT	Tập thể/cá nhân	Đơn vị công tác	Số tiền (đồng)	Nguồn chi tiền thưởng
A	TẬP THỂ		4.470.000	
I	Các phòng, đơn vị thuộc Sở KH&CN			
1	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ	894.000	Khối VP Sở
2	Thanh tra Sở	Sở Khoa học và Công nghệ	894.000	
II	Các phòng thuộc UBND huyện, TP			
1	Phòng Kinh tế thành phố Bắc Giang	UBND thành phố Bắc Giang	894.000	
2	Phòng NN&PTNT huyện Lục Ngạn	UBND huyện Lục Ngạn	894.000	
3	Phòng NN&PTNT huyện Yên Dũng	UBND huyện Yên Dũng	894.000	
B	CÁ NHÂN		5.364.000	
I	CCVC, LĐ công tác tại các phòng, đơn vị thuộc Sở		4.917.000	
	Khối Văn phòng Sở			
1	Bà Trương Thị Hồng Minh	Trưởng phòng QLKH	447.000	Khối VP Sở
2	Ông Trần Chí Thành	Phó Chánh Thanh tra Sở	447.000	
3	Bà Bạch Thị Khánh Chi	Chuyên viên phòng QLKH	447.000	
4	Ông Vũ Trí Biên	Chuyên viên Văn phòng Sở	447.000	
5	Ông Đỗ Văn Tình	Chuyên viên phòng QLCNg	447.000	
	Chi cục TCĐLCL			
6	Ông Nguyễn Hoàng Tuấn	Phó Chi cục trưởng Chi cục TCĐLCL	447.000	Chi cục TCĐLCL
7	Bà Mạc Thị Kim Thoa	Trưởng phòng QLĐLC, Chi cục TCĐLCL	447.000	
8	Bà Nguyễn Thị Thắng	Chuyên viên, Chi cục TCĐLCL	447.000	
	Trung tâm Ứng dụng KH&CN			
9	Bà Nguyễn Thị Thảo	Phó Trưởng phòng HCTH, Trung tâm Ứng dụng KH&CN	447.000	Trung tâm Ứng dụng KH&CN
10	Bà Hoàng Thị Thoa	Viên chức, Trung tâm Ứng dụng KH&CN	447.000	
11	Bà Đỗ Thị Thu Hà	Viên chức, Trung tâm Ứng dụng KH&CN	447.000	
II	Cán bộ làm công tác KH&CN tại các huyện, ngành		447.000	Khối VP Sở
1	Ông Nguyễn Đức Thành	Chuyên viên phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Yên Dũng	447.000	
	TỔNG CỘNG: (A) + (B)		9.834.000	